

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 241 /2019/HNGĐ-ST

Ngày 11 - 11 - 2019

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 343/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 412/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hứa Duy K, sinh năm 1981; cư trú tại: Ấp T Đ, xã L V L, thành phố C M, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Huỳnh Kim T; cư trú tại: Ấp C T, xã N H, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện anh Hứa Duy K trình bày:

Về hôn nhân: Anh K và chị T chung sống với nhau vào năm 2008 nhưng không có đăng ký kết hôn, hôn nhân tự nguyện. Nguyên nhân là do cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên cãi nhau, anh chị đã ly thân năm 2015 cho đến nay nên anh K yêu cầu xin ly hôn với chị T.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Hứa Duy M, sinh năm 2008 và Hứa Như Q, sinh năm 2012. Hiện tại cháu M sống với tôi và cháu Q sống với chị T. Khi ly hôn, tôi xin nuôi cháu M, cháu Q giao cho chị T nuôi dưỡng, cấp dưỡng không đặt ra.

Về tài sản chung: Anh K xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh K xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Huỳnh Kim T các lần Tòa án triệu tập đều vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Duy K có đơn xin từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm và chị Huỳnh Kim T đã được Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng chị Thoa vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của anh K thấy rằng, mặc dù hôn nhân của anh K và chị T trên cơ sở tự nguyện, nhưng do anh chị không có đăng ký kết hôn, nên Hội đồng xét xử không xem xét việc cho anh, chị ly hôn hay không mà căn cứ vào khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận anh K và chị T là vợ chồng.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu nuôi cháu M của anh K thấy rằng, từ ngày anh chị ly thân cháu M do anh K trực tiếp nuôi dưỡng vẫn đảm bảo phát triển đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần. Mặt khác, tại đơn ghi nguyện vọng của cháu M thể hiện nguyện vọng của cháu là được sống với anh K. Do đó, cần giao cháu M cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với cháu Q, từ ngày anh K và chị T ly thân cho đến nay cháu Q do chị T nuôi dưỡng vẫn đảm bảo phát triển đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần. Do đó, cần giao cháu Q cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng do anh K không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh K xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về vợ chồng nợ người khác: Anh K xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Hứa Duy K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35 và khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận anh Hứa Duy K và chị Huỳnh Kim T là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Hứa Duy M, sinh năm 2008 cho anh Trần Duy K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Phạm Như Q, sinh năm 2012 cho chị Huỳnh Kim T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Anh Hứa Duy K và chị Huỳnh Kim T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Hứa Duy K phải chịu 300.000 đồng, ngày 10 tháng 7 năm 2019, anh Hứa Duy K đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0009619 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D, được chuyển thu.

Anh Hứa Duy K và chị Huỳnh Kim T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D;
- Chi cục THADS huyện Đ D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

.....

Hồ Ngọc Yến

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đường sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Hồ Ngọc Yến

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

.....

Hồ Ngọc Yến

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Ngọc Yến

